

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Bích Phượng.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Mạnh C** (tên gọi khác: C1), sinh năm 1988 tại xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Thượng Cốc, xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn K và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Không; tiền án: Ngày 30/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 16 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành án xong ngày 29/9/2020; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 25/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 42 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, 33 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, tổng hợp là 06 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2014; theo danh chỉ bản số 282 lập ngày 28/7/2021 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

2. **Đỗ Văn H** (tên gọi khác: Y), sinh năm 1990 tại xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn Thượng Cốc, xã Thượng Cốc, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: Không; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/7/2019, Công an

huyện Phúc Thọ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, H vẫn chưa chấp hành; ngày 27/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ ra quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với H, chấp hành xong ngày 12/12/2020; nhân thân: Ngày 31/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp 03 năm 09 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2016; ngày 03/9/2011, bị Công an huyện Thạch Thất xử phạt hành chính (cảnh cáo) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 15/10/2021, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Vì ra Quyết định khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản; theo danh chỉ bản số 283 lập ngày 28/7/2021 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội trong vụ án do Công an huyện Ba Vì ra Quyết định khởi tố; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Bà Tạ Thị H, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1961; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Đặng Thị T, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 3, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2021, Đỗ Mạnh C điều khiển xe máy biển kiểm soát 30N5 – 80... chở Đỗ Văn H đến khu vực thôn 3, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thì phát hiện có 02 con dê (màu trắng và màu nâu) của bà Tạ Thị H đang thả trên nương Đan Hoài, không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm. C dừng xe, H xuống nhặt bao tải rác rồi đuổi bắt dê, nhưng không bắt được nên C cùng tham gia bắt dê với H. Khi bắt được con dê màu trắng cho vào tải, C giữ tải còn H tiếp tục đuổi bắt con dê màu nâu thì bị bà Tạ Thị H phát hiện, hô hoán. C và H thấy có người nên đã bỏ chạy vào cánh đồng trốn thoát để lại 02 con dê và 01 chiếc xe máy. Sau đó, bà Hoà đã đến công an xã Thượng Mỗ trình báo sự việc, giao nộp xe máy biển kiểm soát 30N5 – 80... và 02 con dê trên.

Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe máy biển kiểm soát 30N5 – 80... là của ông Đỗ Văn C, sinh năm 1961 ở thôn T, xã T, huyện P, Thành phố Hà Nội (là bố của H) mua lại, nên ngày 12/5/2021 Công an huyện Đan Phượng thu giữ của ông C 01 đăng ký xe máy BKS 30N5 - 8051.

Tại Kết luận định giá tài sản số 28/KL - HĐĐGTS ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đan Phượng, kết luận: 01 con dê cái, lông màu nâu có trọng lượng 20kg, trị giá 3.400.000 đồng và 01 con dê cái, lông màu trắng có trọng lượng 34 kg, trị giá 5.780.000 đồng, tổng trị giá là 9.180.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 6461/KL - PC09 - Đ3 ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 30N5-80... gửi giám định, hiện tại có số khung RLHJC 4329BY036953 và số máy JC43E-5942182 là số nguyên thủy.

Bản cáo trạng số 94/CT- VKS - ĐP ngày 16/10/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Mạnh C và Đỗ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Mạnh C và bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Đỗ Mạnh C và Đỗ Văn H đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh C từ 16 tháng đến 20 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 14 tháng đến 18 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Vụ án xảy ra trên địa bàn xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng cũng như các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 21 tháng 3 năm 2021, Đỗ Mạnh C điều khiển xe máy biển kiểm soát 30N5 – 80... chở Đỗ Văn H đến khu vực thôn 3, xã Thượng Mỗ, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội phát hiện có 02 con dê của bà Tạ Thị H đang thả trên nương Đan Hoài, không có người trông coi. C dừng xe, H xuống nhặt bao tải rác rồi cả hai đuổi bắt được hai con dê cho vào bao tải, thì bị bà Tạ Thị H phát hiện, hô hoán. Thấy vậy C và H đã bỏ chạy vào cánh đồng trốn thoát để lại 02 con dê và 01 chiếc xe máy. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 02 con dê, có tổng giá trị là 9.180.000 đồng của các bị cáo Đỗ Mạnh C và Đỗ Văn H nêu trên đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của hai bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần pH xử lý nghiêm các bị cáo để dẫn dắt và giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Hội đồng xét xử phân tích hành vi, nhân thân của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp:

Đối với bị cáo Đỗ Mạnh C: Bị cáo thực hiện vai trò chiếm đoạt tài sản tích cực. Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Đối với bị cáo Đỗ Văn H: Thực hiện hành vi chiếm đoạt với vai trò đồng phạm cùng với bị cáo C. Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật về ma túy và trộm cắp tài sản. Khi được tại ngoại trong quá trình điều tra, bị cáo lại tiếp tục có hành vi chiếm đoạt tài sản và ngày 15/10/2021 đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Vì khởi tố bị can về tội Trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật của nhà nước. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Hai bị cáo là người lao động tự do có nguồn thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dê có lông màu trắng và 01 con dê có lông màu nâu của bà Tạ Thị H, ngày 30/7/2021 đã trả cho bà H 02 con dê nêu trên.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon Wave BKS 30N5-8051 và 01 đăng ký xe máy trên, chiếc xe này của ông Đỗ Văn C (bố của bị cáo H), ông C không biết H sử dụng xe máy trên vào việc trộm cắp tài sản. Ngày 22/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại ông C 01 xe máy cùng 01 đăng ký xe máy trên là có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Quá trình điều tra bà Tạ Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh C (tên gọi khác: C1) **16** (mười sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H (tên gọi khác: Y) **15** (mười lăm) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án (Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo C và bị cáo H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBKT huyện ủy Đan Phượng;
- Công an huyện Đan Phượng;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Hoàng